

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số bản án: 56/2022/HSST
Ngày: 29.12.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Hợp, Ông Nguyễn Chí Hoàng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mai Linh – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST – HS ngày 02 tháng 12 năm 2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Văn M, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh ngày: 22/8/1997 tại: Lương Sơn, Hòa Bình.
Nơi cư trú: Xóm Đồng L, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Bùi Văn Th, SN: 1974; Con bà: Bùi Thị L (đã chết).

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị can đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hoà Bình. Được trích xuất có mặt.

2. Họ và tên: Bạch Công T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh ngày: 29/8/2002 tại: Lương Sơn, Hòa Bình.
Nơi cư trú: Xóm Đồng L, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Bạch Văn D, SN: 1981; Con bà: Hoàng Thị M, SN: 1983

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 30/01/2022

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Công M; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/6/2005 tại: Lương Sơn, Hòa Bình.

Nơi cư trú: Xóm Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Nguyễn Quang Ngh, SN: 1971; Con bà: Bạch Thị Nh, SN: 1974

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 30/01/2022

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bạch Công T và Nguyễn Công M: Ông Bùi Quang Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hoà Bình
Người đại diện của bị cáo Nguyễn Công M: Ông Nguyễn Quang Ngh, sinh năm 1974 (Bố đẻ)

Trú tại: Xóm Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đinh Văn H, sinh năm 1992

Trú tại: Vai Đ, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình

- Quách Như B, sinh năm 1991

Trú tại: Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình

Người làm chứng:

- Quách Công Ph, sinh năm 2003

Trú tại: Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1993

Trú tại: Đồng Ch, xã Tân V, huyện L S, tỉnh Hoà Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 24/01/2022, Bạch Công T và Nguyễn Công M đi test Covid-19 tại Trạm y tế xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình. Sau khi test Covid-19 xong, Bạch Công T rủ Nguyễn Công M mua ma túy để sử dụng, M đồng ý. T và M thống nhất góp tiền mua ma túy của Bùi Văn M, với giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), M hỏi T có tiền không, T trả lời chỉ còn đủ tiền để nạp thẻ điện thoại nên T bảo M ứng tiền ra trước để mua ma túy, T sẽ trả cho M sau (cả hai ngầm hiểu là mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy). Sau đó, Bạch Công T sử dụng điện thoại gọi qua ứng dụng mạng xã hội Zalo cho Bùi Văn M (nick Zalo của Minh là “người vô hình”), T hỏi M có ma túy không bán cho T một gói giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), M đồng ý. Lúc này, T hỏi mượn luôn cóong của M và bảo lát nữa có bạn của T là M lên mua ma túy và lấy cóong.

Sau khi từ trạm y tế xã Cao S về nhà M ở xóm Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình, T bảo M đi vào nhà Minh để mua ma túy, khi vào gần đến nơi thì M gọi điện thoại về cho T để Tú gọi M ra cổng bán ma túy (T không đi mua ma túy do nhà T và nhà M ở gần nhau, T sợ khi về nhà M để mua ma túy sẽ bị người nhà nhìn thấy). Khi gần đến nhà M, M gọi điện lại cho T như lời T dặn. Lúc này T gọi điện cho M bảo M ra cổng, có M đang đứng đợi ở cổng. Khi gặp M, M đưa cho M số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), M cầm tiền rồi đưa cho M một gói nilon bên trong chứa ma túy dạng đá và

một chiếc khẩu trang y tế bên trong có một coóng thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa được gắn vào một nắp nhựa.

Mua được ma túy, M quay về nhà đưa cho T gói ma túy và khẩu trang y tế có chứa coóng thủy tinh. T bảo với M là sử dụng ma túy tại nhà M nhưng M không đồng ý vì sợ người nhà phát hiện nên bảo T đi ra nhà nghỉ để sử dụng ma túy. M chở T đi đến nhà nghỉ Lan Anh ở tiểu khu 14, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Đến nơi, M đi cất xe, còn T là người vào hỏi thuê phòng, khi vào phòng T là người lấy nắp nhựa có gắn coóng thủy tinh và ống hút nhựa lắp vào chai nhựa rồi cùng M sử dụng ma túy. Cả hai sử dụng hết một phần ma túy mua được, số ma túy còn lại M bảo T cầm để sau này cả hai tiếp tục sử dụng (M sợ cầm về nhà sẽ bị phát hiện). T cầm số ma túy còn lại cho vào túi quần bên phải T đang mặc và cầm luôn coóng thủy tinh mượn của M. Lúc này, do M biết T không còn tiền nên M ra thanh toán tiền nhà nghỉ, sau này tiền thuê nhà nghỉ T sẽ trả cho M cùng với tiền mua ma túy. Sau đó, T và M đi mua cây quất, vì xe của M đang đi dùng để chở cây quất nên M gọi cho Quách Công Ph, SN: 2003, HKTT: Xóm Suối C, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình (là bạn của M) đi xe mô tô ra đón T rồi cả ba chở cây quất mang về nhà T (là anh họ của M) ở cùng xóm Suối C với M. Khi đến đây, M và Ph ở lại nhà T còn T đi gặp M để trả lại coóng thủy tinh. Trả xong T quay lại nhà T.

Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, M rủ Tú và Ph đi xăm hình ở xóm Hạnh Ph, xã Hòa S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình. Khi đến quán, M ở quán để xăm hình, còn T và Ph đi vào nhà bạn của T ở xóm Đồng Q, xã Hòa S uống rượu (Khi đi T vẫn để trong túi quần T đang mặc gói ma túy còn thừa lại sau khi cùng M sử dụng lúc trước). Đến khoảng 22 giờ, khi T và Ph đang trên đường quay lại quán xăm với M, đi đến Khu công nghiệp Lương Sơn, thì bị tổ tuần tra của Công an xã Hòa Sơn kiểm tra, thu giữ tại túi quần sau bên phải T đang mặc 01 (một) túi nilon có chứa ma túy. Công an xã Hòa Sơn đưa T và Ph về trụ sở để làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Tang vật thu giữ: 01 (Một) túi nilon có chứa ma túy; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Ware @, BKS 28G1 – 023.62; 01 (Một) điện thoại OPPO A1K màu đỏ.

Quá trình ghi lời khai sau khi bắt quả tang, T khai nhận số ma túy Tú tàng trữ trên người khi bị bắt là do Tú và Nguyễn Công M mua của Bùi Văn M. Trên cơ sở lời khai của T, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình đã đến nhà của Bùi Văn M tại xóm Đồng L, xã Cao S, huyện L S, tỉnh Hòa Bình để tiến hành triệu tập M lên UBND xã Cao S làm việc. Tại đây, trong quá trình triệu tập, Cơ quan điều tra phát hiện trong túi quần bên phải của M đang mặc có cất giấu ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn M và thu giữ các đồ vật: 01 (Một) túi nilon màu trắng nên trong có 04 (Bốn) gói được bọc bằng băng dính màu đen chứa ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng viền xanh beeb trong chứa ma túy; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu đen, loiaj Galaxy A02s; Tiền Việt Nam 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*).

Sau khi xác định được Nguyễn Công M là người cùng Bạch Công T góp tiền mua ma túy của Bùi Văn M, ngày 26/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Công M.

Quá trình điều tra xác định khoảng 1h ngày 25/01/2022 Đinh Văn H, sinh năm 1992, Trú tại: Xóm Vai Đ, xã Cao S sử dụng số điện thoại 0814403394 của mình gọi đến số điện thoại 0866160444 của Bùi Văn M để hỏi mua một gói ma túy giá 300.000đ,

M đồng ý bán ma túy cho H, H đi xe máy đến nhà M và được M bán cho 01 gói ma túy giá 300.000đ, H mang gói ma túy vừa mua được về nhà sử dụng hết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã tiến hành kiểm tra điện thoại OPPO A1K giữ của Bạch Công T cuộc gọi đến với số điện thoại 0397318614 mà T lưu tên là “E Manh” (T trình bày số điện thoại trên là của Nguyễn Công M rủ nhau lên nhà M mua ma túy). Tại phần ứng dụng Messenger của Facebook có thể hiện vào 16 giờ 45 phút ngày 24/01/2022, T nhắn tin với tài khoản Facebook có tên “Mạnh Suối Cỏ” của Nguyễn Công M với nội dung M bảo T cất ma túy đi. Tại phần ứng dụng Zalo thể hiện trong ngày 24/01/2022 có 03 (ba) cuộc gọi từ nick Zalo “Bạch Công Tú” đến nick Zalo “Người vô hình” của Bùi Văn M. Kết quả kiểm tra chiếc điện thoại Samsung Galaxy A02s có lắp số thuê bao 0866160444 của Bùi Văn M, kết quả kiểm tra tại phần các cuộc gọi trong điện thoại có thể hiện việc liên lạc với số điện thoại 0814403394 của Đinh Văn H lúc 01 giờ 26 phút ngày 25/01/2022 với thời lượng 25 giây. Kiểm tra ứng dụng Zalo của Bùi Văn M có nick là “người vô hình” có ba cuộc gọi đến từ nick M lưu là “2 Tú” trong ngày 24/01/2022 vào lúc 16 giờ 09 phút với thời lượng 22 giây, lúc 16 giờ 27 phút với thời lượng 11 giây và lúc 20 giờ 28 phút với thời lượng 21 giây.

Về nguồn gốc số ma túy M bán cho T, M và H và số ma túy M tàng trữ khi bị bắt quả tang: Ban đầu M khai nhận mua của một người phụ nữ tên Q tại khu vực cầu 789 của tỉnh Hải Dương với giá 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*), M không biết tên gọi đầy đủ của Q là gì, bao nhiêu tuổi và địa chỉ ở đâu (M chỉ biết là Q ở tỉnh Hải Dương). M quen Q do thời gian trước Q đi làm nhân viên phục vụ tại các quán hát, M đi hát nên có gặp và xin số điện thoại của Q. M khai khoảng ngày 21 hoặc ngày 22/01/2022 (tức khoảng ngày 19 hoặc ngày 20 tháng 12 năm Tân Sửu 2021), khi Minh đi Hải Dương để hỏi mua bàn bi-a cùng bạn là Ph và H, M có sử dụng số điện thoại 0866.160.444 của M để gọi cho Q, số điện thoại của Q M không nhớ, M chỉ nhớ M lưu số điện thoại của Q trong chiếc điện thoại Samsung Galaxy A02s của M (hiện Cơ quan CSĐT đang thu giữ) là “CQĐ” để nhờ Q mua ma túy. Khi M gọi điện nhờ mua hộ ma túy thì Q đồng ý và Q hẹn M đến khu vực cầu 789 - tỉnh Hải Dương để nhận ma túy M mua. Đến nơi hẹn, M thấy Q đi cùng một người đàn ông, người đàn ông này là người trực tiếp bán ma túy cho M. Đây là lần đầu tiên M gặp người đàn ông này nên M cũng không biết tên tuổi, địa chỉ. M khai mục đích M mua số ma túy này là để bán lại cho các đối tượng hỏi mua khác nhằm kiếm lời.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại (số thuê bao) 0866160444 của M gửi Chi nhánh Viettel Hòa Bình, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) để tra cứu lịch sử các cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, cuộc gọi nhờ của M trong khoảng thời gian M mua bán ma túy. Ngoài ra, sau khi M khai lưu tên của Q trong điện thoại là “CQĐ”, Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại Samsung Galaxy A02s của M, xác định số điện thoại được M lưu là “CQĐ” trong danh bạ điện thoại là số 0789256893. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã tiến hành gửi Công văn đến Tập đoàn CNVT Quân đội (Viettel) - Viettel Hòa Bình và Tổng công ty viễn thông Mobifone để xác định chủ của thuê bao số 0789256893 là ai và tra cứu lịch sử các cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, cuộc gọi nhờ của số điện thoại này trong khoảng thời gian từ 00 giờ ngày 20/01/2022 đến 12 giờ ngày 25/01/2022. Trong thời gian điều tra bổ sung, Tập đoàn CNVT Quân đội (Viettel) chi nhánh Hòa Bình đã có văn bản trả lời đối với Lệnh thu giữ điện tín số 01 ngày

13/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn về việc tra cứu lịch sử các cuộc gọi của số thuê bao 0866160444 của M. Kết quả thể hiện: Vào ngày 21/01/2022 (tức ngày M đi Hải Dương) không có cuộc gọi nào từ số điện thoại 0866160444 của M đến số điện thoại 0789256893 của Q; chỉ có duy nhất một cuộc gọi từ số điện thoại 0866160444 đến số điện thoại 0789256893 vào lúc 07 giờ 58 phút 34 giây ngày 23/01/2022 với thời lượng là 17 giây. Đối với việc tra cứu người đứng tên đăng ký số thuê bao 0789256893, ngày 04/11/2022 Tập đoàn CNVT Quân đội (Viettel) -Viettel Hòa Bình có văn bản trả lời số thuê bao 0789.256.893 không có trong dữ liệu của Tập đoàn Viettel, còn tổng công ty viễn thông Mobifone chưa có văn bản trả lời.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi lời khai đối với Hoàng Văn H (là người cùng đi Hải Dương với M vào ngày 21/01/2022). H khẳng định trong khoảng thời gian H cùng M và Ph đến Hải Dương rồi đi về nhà Ph ở khu vực Bãi Nai, xã Mông Hóa, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, H không thấy M gặp riêng bất kỳ ai. Khi H, Ph, M vừa đi đến khu vực đầu tỉnh Hải Dương thì xe ô tô bị hỏng, H cùng M và Phúc ngồi đợi sửa xe ở quán ăn gần đó, trong lúc ngồi tại quán ăn H không thấy M đi ra ngoài gặp gỡ ai cả. Sau đó, do không kịp sửa xe nên cả ba đã đi xe taxi về nhà Ph ngủ đến 05 giờ ngày hôm sau thì H và M đi xe taxi về nhà; về đến ngã ba Bãi Lạng, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình thì M xuống xe còn H đi về nhà.

Quá trình điều tra bổ sung Bùi Văn M đã thay đổi lời khai, M khai số ma túy M có không phải M mua của người phụ nữ tên Q ở Hải Dương mà mua của một người phụ nữ tên Tr vào ngày 22/01/2022 sau khi M đi Hải Dương về. M biết Tr qua giới thiệu của những người cùng sử dụng ma túy, Tr thuê trọ tại khu vực gần trường Đại học phòng cháy, chữa cháy thuộc xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Khi mua ma túy, M đến gặp trực tiếp Tr tại cổng khu trọ để mua bán ma túy, M không liên lạc trước với Tr bằng điện thoại hay bằng hình thức gì khác, M cũng không số điện thoại của Tr. Do thời gian đã lâu nên M không nhớ được chính xác khu vực phòng trọ của Tr. Bùi Văn M thừa nhận trước đây khai báo là mua ma túy của Q là không đúng sự thật. Lý do ban đầu M không khai mua ma túy của người tên Tr ở Hòa Sơn là vì M không muốn cơ quan công an điều tra, phát hiện ra người đã bán ma túy cho M do lo sợ bị trả thù. Việc M khai mua ma túy của Q là do Q từng nói với M là có sử dụng ma túy; hơn nữa Q cũng ở tỉnh Hải Dương trùng khớp với dịp M cùng H và Ph đi Hải Dương nên khi bị bắt M đã nghĩ ngay đến khai mua ma túy của Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người phụ nữ tên Tr theo như mô tả của M và được Công an xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình cung cấp: Tại khu vực gần trường Đại học phòng cháy, chữa cháy thuộc xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình không có khu phòng trọ nào và không có người phụ nữ nào như mô tả của M.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bùi Văn minh, sinh năm 1997 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 25 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Cao Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bạch Công Tú, sinh năm 2002 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 24 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y85 màu đỏ của Nguyễn Công Mạnh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đỏ của Bạch Công Tú, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s màu đen của Bùi Văn Minh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) xe mô tô màu đỏ nhãn hiệu Ware α, BKS: 28G1 – 023.62.

- 01 (một) phong bì niêm phong có ghi “Tiền thu giữ của Bùi Văn Minh, số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*)” có chữ ký của những người liên quan và dấu tròn của Công an xã Cao Sơn.

Ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 11, gửi giám định đối với chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bạch Công Tú. Ngày 28/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình có kết luận giám định số 29/KL – CAT – PC09 kết luận “Chất màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,11g (*Không thấy mười một gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 12, gửi giám định đối với chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn Minh. Ngày 28/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình có kết luận giám định số: 30/KL-CAT-PC09 kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong 05 gói nilon (ký hiệu từ M1 đến M5) tại phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 1,19g (*Một phẩy mười chín gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 58/CT - VKSLS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Các bị cáo Bạch Công T, Nguyễn Công M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Bùi Văn M mức án từ 08 năm đến 09 năm tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Bạch Công T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 101 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 BLHS

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bùi Văn minh, sinh năm 1997 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày

25 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Cao Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bạch Công Tú, sinh năm 2002 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 24 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y85 màu đỏ. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đỏ. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) phong bì niêm phong có ghi “Tiền thu giữ của Bùi Văn Minh, số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*)” có chữ ký của những người liên quan và dấu tròn của Công an xã Cao Sơn.

Trả lại anh Quách Như Bình:

- 01 (một) xe mô tô màu đỏ nhãn hiệu Ware α, BKS: 28G1 – 023.62

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn*).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 của Quốc hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Người bào chữa cho các bị cáo Bạch Công T, Nguyễn Công M nhất trí với Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của Người bào chữa, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] ***Về tố tụng:*** Hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*** Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo các bị cáo Bùi Văn M, Bạch Công T, Nguyễn Công M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp Biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và

các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Trong ngày 24/01/2022 và ngày 25/01/2022, tại xóm Đồng Lau, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn M, đã 02 (hai) lần thực hiện vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho các đối tượng mua ma túy, cụ thể: Ngày 24/01/2022, bán một gói ma túy giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) cho Bạch Công T và Nguyễn Công M; ngày 25/01/2022, tiếp tục bán một gói ma túy giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) cho Đinh Văn H. Tổng số tiền Bùi Văn M bán ma túy được là 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, tại nhà của Bùi Văn M thuộc xóm Đồng Lau, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn M có hành vi tàng trữ 1,19g (*Một phẩy mười chín gam*) ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, liên tiếp trong 02 ngày 24 và 25/01/2022 Bùi Văn M bán ma túy cho các bị cáo Bạch Công T, Nguyễn Công M, đối tượng Đinh Văn H và hành vi tàng trữ 1,19g ma túy loại Methamphetamine mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm kiếm lời của Bùi Văn M, đã đủ căn cứ kết luận Bùi Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/01/2022, Bạch Công T và Nguyễn Công M rủ nhau góp tiền mua ma túy của Bùi Văn M để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, tại nhà nghỉ Lan Anh thuộc tiểu khu 14, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, M và T đã cùng nhau sử dụng một phần số ma túy vừa mua, số ma túy còn lại M đưa cho T cầm mục đích để sau này T và M tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, tại khu công nghiệp Lương Sơn thuộc thôn Năm Lu, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tiến hành bắt quả tang Bạch Công T đang có hành vi tàng trữ 0,11g (*Không phẩy mười một gam*) ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi cất giữ trái phép 0,11g ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng của Bạch Công T, đây là số ma túy T và Nguyễn Công M sử dụng còn thừa lại nằm trong gói ma túy T và M mua của Bùi Văn M nên xác định Nguyễn Công M là đồng phạm với Bạch Công T, đối chiếu các quy định của pháp luật thì các bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo Bùi Văn M, Bạch Công T, Nguyễn Công M là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn M, Nguyễn Công M không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Bạch Công T rủ bị cáo Nguyễn Công M phạm tội khi bị cáo Mạnh chưa đủ 18 tuổi (*khi phạm tội bị cáo được 17 tuổi 7 tháng 10 ngày*), đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

- Về mức hình phạt đối với các bị cáo:

+ Đối với bị cáo Bùi Văn M: Đã có nhiều lần bán ma túy và tàng trữ ma túy để bán cho các đối tượng nghiện ma túy sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích kiếm lời bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS khi lượng hình cần xem xét đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Bạch Công T: Là đối tượng sử dụng ma túy, bản thân có hiểu biết, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự địa phương. Bị cáo có tình tiết tăng nặng thuộc điểm o Điều 52 BLHS là rủ rờ, lôi kéo người dưới 18 tuổi phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Do vậy khi lượng hình cần cân nhắc cho bị cáo.

+ Đối với Nguyễn Công M mặc dù không phải là người trực tiếp tàng trữ số ma túy cơ quan CSĐT thu giữ khi bắt quả tang đối với Bạch Công T. Tuy nhiên, quá trình điều tra Bạch Công T và Nguyễn Công M đều thừa nhận số ma túy này là do M và T cùng nhau thống nhất góp tiền mua của Bùi Văn M để cùng sử dụng. Cụ thể, Bạch Công T là người gợi ý góp tiền mua ma túy và gọi điện thoại cho Bùi Văn M để hỏi mua ma túy; còn Nguyễn Công M là người trực tiếp đi mua ma túy, người ứng tiền ra để trả tiền mua ma túy và trả tiền nhà nghỉ. Sau khi cùng T sử dụng ma túy xong, M đã bảo T cầm lấy số ma túy còn lại (là số ma túy cơ quan Công an thu giữ được trên người Tú) để sau này Tú và M tiếp tục sử dụng. Do đó, Nguyễn Công M đồng phạm với Bạch Công T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đồng thời HĐXX cần áp dụng các quy định về người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại các Điều 90, 91, 101 BLHS để ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người sử dụng chất ma túy, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi cho M và T mượn coong thủy tinh để sử dụng ma túy của Bùi Văn M. Xét thấy cùng lúc T gọi điện cho M để hỏi mua ma túy có hỏi mượn kèm chiếc coong thủy tinh, mục đích là để sử dụng chính số ma túy mua của M. Bản thân M đồng ý cho T, M mượn coong cũng là do T, M hỏi mua ma túy trước đó. Như vậy, việc M cho T, M mượn coong đã nằm trong giao dịch mua bán ma túy giữa M, T, M. Hành vi này không cấu thành tội độc lập về hành vi cung cấp dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người phụ nữ tên Tr. M khai bán ma túy cho M, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh theo như mô tả của M, được Công an xã Hòa Sơn cung cấp tại khu vực gần trường Đại học phòng cháy, chữa cháy thuộc xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình không có khu phòng trọ nào và không có người phụ nữ tên Tr. Cơ quan CSĐT tiến hành tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên Q (người ban đầu M khai bán ma túy cho M). Sau quá trình điều tra bổ sung, M thay đổi lời khai khẳng định nguồn gốc số ma túy M có không phải mua của Q, việc M khai mua của Q nhằm mục đích để cơ quan điều tra không điều tra, phát hiện ra người phụ nữ tên Tr đã bán ma túy cho M do M lo sợ nếu cơ quan điều tra phát hiện sẽ bị trả thù. Kết quả kiểm tra điện thoại và lời khai của Hoàng Văn H không thu thập được bằng chứng gì thể hiện Q là người bán ma túy cho M. Do đó, xác định người phụ nữ M khai tên Q không liên quan đến vụ án.

Đối với Đinh Văn H, xét thấy H mua ma túy mục đích là để sử dụng cho bản thân và H đã sử dụng hết số ma túy mua được. Do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn H. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 nên ngày 19/8/2022 Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn H với mức phạt Cảnh cáo. Xác định Đinh Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với Quách Công Ph, là người đi cùng Bạch Công T khi bị bắt quả tang, tuy nhiên Ph không biết việc T tàng trữ ma túy trong người. Do đó xác định Ph là nhân chứng bắt buộc trong vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Ware α BKS 28G1- 02362, cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang Bạch Công T, quá trình điều tra xác định xe máy trên là của anh Quách Như B. Ngày 24/01/2022 anh B cho em trai là Quách Công Ph mượn đi chơi, anh B không biết Ph đi đâu, cùng ai. Khi Công an tiến hành kiểm tra phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy thì T là người điều khiển xe, anh B không biết việc T tàng trữ ma túy, vì vậy áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại xe mô tô cho anh Quách Như B là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định chủ nhà nghỉ Lan Anh không biết việc các bị cáo Bạch Công T, Nguyễn Công M thuê phòng để sử dụng ma túy. Tuy nhiên do quá trình quản lý nhà nghỉ đã để xảy ra việc các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, nên chủ nhà nghỉ Lan Anh đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan CSĐT đã có văn bản trình Chủ tịch UBND huyện Lương Sơn ra quyết định xử phạt theo quy định.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015

-Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bùi Văn Minh, sinh năm 1997 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 25 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Cao Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bạch Công Tú, sinh năm 2002 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 24 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y85 màu đỏ của Nguyễn Công Mạnh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đỏ của Bạch Công Tú, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s màu đen của Bùi Văn Minh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

-Số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*)” của Bùi Văn Minh do bán ma túy mà có (Trong 01 (một) phong bì niêm phong có có chữ ký của những người liên quan và dấu tròn của Công an xã Cao Sơn)

Trả lại anh Quách Như Bình:

- 01 (một) xe mô tô màu đỏ nhãn hiệu Ware α, BKS: 28G1 – 023.62

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn*)

[10]Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố : Bị cáo Bùi Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Các bị cáo Bạch Công T, Nguyễn Công M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng: Điểm b, khoản 2, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Xử phạt Bùi Văn M 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Xử phạt: Bị cáo Bạch Công T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 30/01/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bắt thi hành án

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 17, Điều 58, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công M 15 (Mười lăm) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 30/01/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015

-Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bùi Văn Minh, sinh năm 1997 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 25 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Cao Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bạch Công Tú, sinh năm 2002 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 24 tháng 01 năm 2022. Tại: xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình”. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y85 màu đỏ của Nguyễn Công Mạnh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đỏ của Bạch Công Tú, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s màu đen của Bùi Văn Minh, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

-Số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*)” của Bùi Văn Minh do bán ma túy mà có (Trong 01 (một) phong bì niêm phong có có chữ ký của những người liên quan và dấu tròn của Công an xã Cao Sơn)

Trả lại anh Quách Như Bình:

- 01 (một) xe mô tô màu đỏ nhãn hiệu Ware α, BKS: 28G1 – 023.62

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn*)

3.Về án phí: các bị cáo Bùi Văn M, Bạch Công T, Nguyễn Công M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh;
- VKSND Huyện Lương Sơn;
- Sở Tư pháp HB;
- CA huyện L. Sơn;
- THAHS – DS;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khiêm

